

TỔNG CÔNG TY SX-XNK CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BÌNH DƯƠNG – CTCP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 52/BC-HĐQT

Thuận An, ngày 25 tháng 01 năm 2024.

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
-
- Tên công ty: Tổng Công ty Sản Xuất – Xuất Nhập Khẩu Bình Dương – Công ty Cổ phần.
 - Địa chỉ trụ sở chính: A128 đường 3-2, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
 - Điện thoại: (0274)3755243; Email: info@protrade.com.vn.
 - Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 VNĐ.
 - Mã chứng khoán: PRT.
 - Mô hình quản trị công ty: Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	67/NQ-ĐHĐCĐ	17/03/2023 (Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)	(1) Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị giai đoạn 2018 - 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (2) Thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (3) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. (4) Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP.

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>(5) Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – Công ty Cổ phần.</p> <p>(6) Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021.</p> <p>(7) Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.</p> <p>(8) Thông qua Tờ trình báo cáo chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022.</p> <p>(9) Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.</p> <p>(10) Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền sử dụng pháp nhân, nguồn tài chính của Tổng Công ty để tiến hành các thủ tục xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến việc bàn giao vốn, tài sản, chi phí của Tổng Công ty trước thời điểm cổ phần hóa.</p>
2	72/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2023 (Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)	<p>(1) Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.</p> <p>(2) Thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.</p> <p>(3) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.</p> <p>(4) Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022.</p> <p>(5) Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.</p> <p>(6) Thông qua Tờ trình báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023.</p> <p>(7) Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023.</p> <p>(8) Thông qua Tờ trình về việc ghi nhận khoản phải thu tiền sử dụng đất phải nộp bổ sung</p>

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hà Văn Thuận	00/05	00%	Cơ quan CSĐT khởi tố ngày 23/11/2021
2	Ông Nguyễn An Định	05/05	100%	
3	Ông Lê Trọng Nghĩa	05/05	100%	
4	Ông Mai Hữu Tín	05/05	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Thiên	05/05	100%	
6	Ông Trần Việt Anh	05/05	100%	
7	Ông Võ Hồng Cường	00/05	00%	Cơ quan CSĐT khởi tố ngày 03/03/2022
8	Ông Trần Hồng Khôi	05/05	100%	

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức thực hiện 05 phiên họp (gồm 03 phiên họp tập trung và 02 phiên lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản), có sự tham gia đầy đủ của Ban Kiểm soát theo đúng quy định

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

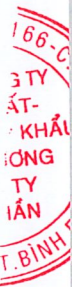
HĐQT đã chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời các hoạt động của Ban Tổng giám đốc, điều hành thông qua các cuộc họp định kỳ của HĐQT để triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT; theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản gửi cho HĐQT.

Việc chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty được đảm bảo theo nguyên tắc bàn bạc và quyết định công việc công khai, minh bạch, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành Tổng Công ty. Ban Tổng giám đốc thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, các buổi họp sản xuất kinh doanh định kỳ luôn được duy trì; quản lý và điều hành Tổng Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã giao quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định tại Điều lệ, các quy chế của Tổng Công ty và những quy định hiện hành của pháp luật, đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát công tác điều hành thông qua các báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo trực tiếp tại các buổi họp của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Về cơ bản đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội



đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023 Tổng Công ty tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến các vấn đề tồn tại của giai đoạn 100% vốn sở hữu của Tỉnh ủy Bình Dương (Công ty TNHH MTV) và nhân sự chưa ổn định nên ba Tiểu ban bao gồm: Tiểu ban Chiến lược và Phát triển Tổng Công ty, Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng và Tiểu ban Kiểm toán nội bộ chưa tổ chức thực hiện được một số công việc như đã đề ra.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	64/NQ-HĐQT	04/01/2023 (Họp lần 01 - năm 2023)	(1) Thông qua việc ủy quyền cho Ông Nguyễn An Định – TVHĐQT kiêm Tổng Giám đốc quyết định ngày tổ chức ĐHĐCĐ, ngày chốt danh sách cổ đông vào thời gian phù hợp và các vấn đề khác liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
2	65/NQ-HĐQT	04/01/2023 (Họp lần 01 - năm 2023)	(1) Thông nhất báo cáo về công tác chuẩn bị và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. (2) Thông nhất báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán, Quyết toán quỹ lương Ban điều hành và CB-CNV năm 2021. (3) Thông nhất Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Phê duyệt quỹ lương kế hoạch của Ban điều hành và CB-CNV năm 2022.	100%
3	66/NQ-HĐQT	13/03/2023 (Họp lần 02 - năm 2023)	(1) Thông nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (2) Thông nhất giao Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty nộp bổ sung tiền sử dụng đất theo bản án 912/2022/HS-PT ngày 28/12/2022 của Tòa án Nhân dân TP. Hà Nội dựa trên phương án tối ưu nhất. (3) Thông nhất chủ trương thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan cho việc giám đốc thẩm đối với bản án của Tổng Công ty. (4) Thông nhất việc tạm ngừng sản xuất của Công ty TNHH Giấy Vĩnh Phú. Giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với đối tác xem xét việc hợp tác liên doanh. Nếu việc hợp tác liên doanh không thể thực hiện thì Ban TGD lập phương án	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			giải thể trình Hội đồng quản trị phê duyệt để trình Đại hội cổ đông thông qua trong thời gian gần nhất.	
4	68/NQ-HĐQT	19/04/2023 (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 01 - năm 2023)	(1) Thông nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ngày chốt danh sách cổ đông vào thời gian phù hợp nhưng không quá 30/06/2023 và các vấn đề khác liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
5	69/NQ-HĐQT	19/04/2023 (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 01 - năm 2023)	(1) Thông nhất phê duyệt chi trả thù lao còn lại năm 2021 cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty với số tiền là 1.296.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế TNCN).	100%
6	70/NQ-HĐQT	07/06/2023 (Họp lần 03 - năm 2023)	(1) Thông nhất báo cáo về công tác chuẩn bị và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. (2) Thông nhất báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán, Quyết toán quỹ lương Ban điều hành và CB-CNV năm 2022. (3) Thông nhất Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Phê duyệt quỹ lưon kế hoạch của Ban điều hành và CB-CNV năm 2023.	100%
7	71/NQ-HĐQT	07/06/2023 (Họp lần 03 - năm 2023)	(1) Thông qua việc ủy quyền cho Ông Nguyễn An Định – TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc quyết định ngày chốt danh sách cổ đông, thời gian chi trả cổ tức năm 2021 và các vấn đề khác liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2021.	100%
8	73/NQ-HĐQT	29/08/2023 (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 02 - năm 2023)	(1) Thông nhất phê duyệt chi trả thù lao năm 2022 cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty với số tiền là 1.900.800.000 (đã bao gồm thuế TNCN, mức chi cụ thể của từng thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty theo danh sách đính kèm).	100%
8	18/QĐ-HĐQT	01/02/2023	Quyết định Thành lập Ban tổ chức Phiên	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	
9	19/QĐ-HĐQT	17/03/2023	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty SX-XNK Bình Dương – CTCP.	100%
10	20/QĐ-HĐQT	14/06/2023	Quyết định Thành lập Ban tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Ngày không còn là thành viên	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long	Thành viên BKS	22/06/2021	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
2	Ông Lê Văn Minh	Thành viên BKS	12/06/2020	Cử nhân kinh tế
3	Ông Cao Hoàng Đề	Thành viên BKS	22/06/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long	03/03	100%	100%	
2	Ông Lê Văn Minh	03/03	100%	100%	
3	Ông Cao Hoàng Đề	03/03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát hoạt động của HĐQT: Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 03 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản 02 lần và ban hành 08 Nghị quyết HĐQT để lấy ý kiến quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nội dung chủ yếu về tình hình sản xuất kinh doanh; Quy chế quản lý, Quy chế tài chính, tạm ứng, công tác tổ chức đại hội thường niên năm 2023, nhân sự Hội đồng quản trị và các tiểu ban và quyết định

một số vấn đề về kinh doanh, giao dịch cần có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Quy chế quản trị và Điều lệ của Tổng Công ty. Nội dung họp, nghị quyết ban hành phù hợp thẩm quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị. Khi cần giải quyết những vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan hoạt động Tổng Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản và có thông tin kết quả cho Ban kiểm soát.

Giám sát Ban Tổng giám đốc; Ban Điều hành: Trong năm 2023, Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Về cơ bản đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

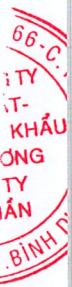
Trong năm 2023, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong hoạt động. Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến. Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành được cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng, ban, cán bộ quản lý Tổng Công ty đã tạo điều kiện làm việc và cung cấp đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Không có.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn An Định	27/07/1977	Cử nhân kinh tế - tài chính tín dụng	16/04/2020
2	Ông Lê Trọng Nghĩa	27/09/1990	Cử nhân tài chính- Thạc sĩ QTKD	26/01/2021
3	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng	14/01/1988	Thạc sĩ Kế toán	01/01/2022
4	Ông Huỳnh Hữu Hùng	27/03/1979	Kỹ sư xây dựng	01/11/2018
5	Bà Lê Thị Thanh Thủy	12/04/1988	Cử nhân luật	01/01/2022



6	Ông Ngô Châu Bình	18/10/1986	Thạc sĩ QTKD	01/07/2021
---	-------------------	------------	--------------	------------

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Kim Phượng	14/01/1988	Thạc sĩ Kế toán	01/01/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã hoàn thành khóa đào tạo về quản trị công ty vào năm 2018.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Nguyễn An Định		Thành viên HĐQT kiêm TGD			31/07/2019			Người nội bộ
2	Ông Lê Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT kiêm P.TGD			26/10/2018			Người nội bộ
3	Ông Mai Hữu Tín		Thành viên HĐQT			26/10/2018			Người nội bộ
4	Ông Nguyễn Văn Thiện		Thành viên HĐQT			26/10/2018			Người nội bộ
5	Ông Trần Việt Anh		Thành viên HĐQT			31/07/2019			Người nội bộ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Ông Trần Hồng Khôi		Thành viên HĐQT			12/06/2020			Người nội bộ
7	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long		Thành viên BKS			22/06/2021			Người nội bộ
8	Ông Lê Văn Minh		Thành viên BKS			12/06/2020			Người nội bộ
9	Ông Cao Hoàng Đê		Thành viên BKS			22/06/2021			Người nội bộ
10	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng		Kế toán trưởng			01/01/2022			Người nội bộ
11	Bà Lê Thị Thanh Thùy		Giám Đốc Pháp Lý			01/01/2022			Người nội bộ
12	Ông Huỳnh Quốc Huy		Người ủy quyền CBTT			26/01/2021			Người nội bộ
13	Ông Nguyễn Hoàng Vũ					01/06/2023			Người đại diện pháp luật của công ty mẹ.
14	Công ty TNHH MTV Đầu tư					01/11/2018			Công ty mẹ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	và Quản lý Dự án Bình Dương								
15	Công ty TNHH MTV Giấy Vĩnh Phú					01/11/2018			Công ty con
16	Công ty TNHH MTV Quốc Tế Protrade					01/11/2018			Công ty con
17	Công ty TNHH Sân Golf Palm-Sông Bé					01/11/2018			Công ty con
18	Công ty CP Thương Mại Tổng Hợp Thuận An					01/11/2018			Công ty con
19	Công ty CP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào					01/11/2018			Công ty con
20	KP Apparell Manufacturing Co.LTD					01/11/2018			Công ty con
21	Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam					01/11/2018			Công ty liên kết
22	Công ty CP May Mặc Bình Dương					01/11/2018			Công ty liên kết

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23	Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc					01/11/2018			Công ty liên kết
24	Công ty TNHH YCH-Protrade					01/11/2018			Công ty liên kết
25	Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Tân Thành					01/11/2018			Công ty liên kết
26	Công ty CP Hưng Vượng					01/11/2018			Công ty liên kết
27	Công ty Cổ phần Phát triển Phú Mỹ					01/11/2018			Công ty liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam	Công ty liên kết					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Nhận cổ tức, lợi nhuận được chia: 39.000.000.000	

66-C
TY
T-
KHẨU
NG
TY
IẢN
BÌNH P

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
2	Công ty CP Máy Mực Bình Dương	Công ty liên kết					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Nhận cổ tức, lợi nhuận được chia: 35.494.254.000	
3	Công ty TNHH MTV Quốc Tế Protrade	Công ty liên kết					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Nhận cổ tức, lợi nhuận được chia: 189.417.444.114 (2) Tiền vay nhận được: 140.000.000.000 (3) Chi phí lãi tiền vay: 8.402.082.191 (4) Hoàn trả nợ vay: 25.000.000.000 SỐ DƯ CUỐI KỲ: (5) Phải trả ngắn hạn khác: 17.565.917.813 (6) Phải trả nợ vay ngắn hạn: 140.000.000.000	
4	Công ty CP Thương Mại Tổng Hợp Thuận An	Công ty con					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Mua hàng hóa dịch vụ: 374.116.182	
5	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương	Đại diện vốn cổ đông nhà nước.					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Mua hàng hóa dịch vụ: 2.789.535.221 (2) Phải thu ngắn hạn khác: 11.790.096 SỐ DƯ CUỐI KỲ: (3) Phải thu ngắn hạn khác: 670.659.115 (4) Phải trả ngắn hạn khác: 99.910.320	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
6	Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Tân Thành	Công ty liên kết					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Mua hàng hóa dịch vụ: 1.053.474.720 (2) Thu hồi nợ vay: 26.800.000.000 SỐ DƯ CUỐI KỲ: (3) Phải thu về cho vay: 148.547.102.061 (4) Phải thu khác ngắn hạn: 172.913.753.054 (5) Phải trả người bán ngắn hạn: 108.239.114	
7	Công ty TNHH MTV Giấy Vĩnh Phú	Công ty con					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Tiền vay nhận được: 45.500.000.000 (2) Chi phí lãi tiền vay: 1.178.287.671 SỐ DƯ CUỐI KỲ: (3) Phải trả ngắn hạn khác: 1.178.287.671 (4) Phải trả nợ vay dài hạn: 45.000.000.000	
8	Công ty Cổ phần Phát triển Phú Mỹ	Công ty liên kết					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Mua hàng hóa dịch vụ: 247.096.172 SỐ DƯ CUỐI KỲ: (2) Phải trả người bán ngắn hạn: 22.660.000	
9	Công ty TNHH Sân Golf Palm Sông Bé	Công ty con					GIAO DỊCH PHÁT SINH TRONG KỲ: (1) Mua hàng hóa dịch vụ: 2.904.873.536 (2) Mua tài sản cố định: 345.454.545 (3) Tiền vay nhận được:	

014
 NG C
 SẢN
 ẮT N
 BINH
 C
 C
 TUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
							110.000.000.000 (4) Chi phí lãi tiền vay: 3.449.108.849 SỐ DƯ CUỐI KỲ: (5) Phải trả người bán ngắn hạn: 891.868.684 (6) Phải trả ngắn hạn khác: 3.449.108.849 (6) Phải trả nợ vay ngắn hạn: 110.000.000.000	
10	Tinh Ủy Bình Dương	Chủ sở hữu					SỐ DƯ CUỐI KỲ: (1) Phải trả ngắn hạn khác: 477.609.089.447	
11	KP Apparel Manufacturing Co.LTD	Công ty con					SỐ DƯ CUỐI KỲ: (1) Phải trả ngắn hạn khác: 80.936.019.946	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo):

Không có giao dịch.

Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có giao dịch.

4.2. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác:

Không có giao dịch.

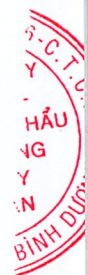
VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội

816
ĐNG T
XUẤT
LẬP K
DƯC
ĐNG T
S PH
AN-T

bộ (Báo cáo năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn An Định		Thành viên HĐQT kiêm TGD			0	0%	
1.1	Nguyễn Văn Đô					0	0%	Cha ruột
1.2	Nguyễn Thị Ước					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Lương Giang Hồng Hà					0	0%	Vợ
1.4	Nguyễn An Minh						0%	Con ruột
1.5	Nguyễn An Nam					0	0%	Con ruột
1.6	Nguyễn Ngọc An Nhiên					0	0%	Con ruột
1.7	Nguyễn Thị Huyền					0	0%	Chị ruột
1.8	Nguyễn Thị An Duyên					0	0%	Chị ruột
1.9	Công ty TNHH MTV Quốc tế Protrade					0	0%	Ông Nguyễn An Định là Chủ tịch HĐQT
1.10	Công ty TNHH Sân Golf Palm Sông Bé					0	0%	Ông Nguyễn An Định là Chủ tịch HĐQT



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Công ty CP May Mặc Bình Dương					0	0%	Ông Nguyễn An Định là Chủ tịch HĐQT
1.12	Công ty CP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào					0	0%	Ông Nguyễn An Định là Chủ tịch HĐQT
1.13	Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Tân Thành					0	0%	Ông Nguyễn An Định là Thành viên HĐQT
1.14	Công ty TNHH Friesland Campina Việt Nam					0	0%	Ông Nguyễn An Định là Chủ tịch HĐQT
2	Lê Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT kiêm P.TGD			0	0%	
2.1	Lê Tuấn Kiệt					0	0%	Cha ruột
2.2	Phạm Thanh Kiều					0	0%	Mẹ ruột
2.3	Lê Diễm Khánh					0	0%	Vợ
2.4	Lê Trác Ngọc					0	0%	Con ruột
2.5	Lê Trác Quân					0	0%	Con ruột



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Lê Trọng Nhân					0	0%	Anh ruột
2.7	Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Tân Thành					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Thành viên HĐQT kiêm TGD
2.8	Công ty CP Hưng Vượng					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Thành viên HĐQT
2.9	Công ty TNHH Sân Golf Palm Sông Bé					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Thành viên HĐQT
2.10	Công ty TNHH MTV Quốc Tế Protrade					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Thành viên HĐQT
2.11	Công ty CP Máy Mực Bình Dương					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Trưởng BKS
2.12	Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Thành viên BKS
2.13	Công ty TNHH YCH-Protrade					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Thành viên HĐQT
2.14	Công ty CP Thương Mại Tổng Hợp Thuận An					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Chủ tịch HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.15	Công ty TNHH MTV Giấy Vĩnh Phú					0	0%	Ông Lê Trọng Nghĩa là Chủ tịch HĐQT
3	Mai Hữu Tín		TV HĐQT			0	0%	
3.1	Từ Thị Bích Phượng					0	0%	Vợ
3.2	Mai Ngọc Nhân					0	0%	Con ruột
3.3	Mai Ngọc Hào					0	0%	Con ruột
3.4	Mai Hữu Mỹ					0	0%	Anh ruột
3.5	Vương Thị Kim Liên					0	0%	Chị dâu
3.6	Mai Hữu Trọng					0	0%	Em ruột
3.7	Mai Thanh Tuyền					0	0%	Em ruột
3.8	Vũ Xuân Dương					0	0%	Em rể

166
 CÔNG TY
 PHÁT-
 P KH
 UON
 G TY
 PHÂN
 I-T. B

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Trần Kim Thái					0	0%	Em dâu
3.10	Công ty Cổ phần Đầu Tư U&I					18,000,000	6%	Ông Mai Hữu Tín là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
3.11	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành					0	0%	Ông Mai Hữu Tín là Chủ tịch HĐQT
3.12	Công ty CP Cao Su Phước Hòa					0	0%	Ông Mai Hữu Tín là Thành viên HĐQT độc lập
3.13	Công ty Cổ phần Phát triển Phú Mỹ					0	0%	Ông Mai Hữu Tín là Thành viên HĐQT
3.14	Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc					0	0%	Ông Mai Hữu Tín là Thành viên HĐQT
3.15	Công ty TNHH Friesland Campina Việt Nam					0	0%	Ông Mai Hữu Tín là Thành viên HĐQT
3.16	Công ty TNHH YCH-Protrade					0	0%	Ông Mai Hữu Tín là Phó Chủ tịch HĐQT

C. T. T.
 IAU
 3
 NH D

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Văn Thiên		Thành viên HĐQT			1,313,000	0.43%	
4.1	Đặng Thị Mười					500,000	0,166%	Vợ
4.2	Nguyễn Thị Ngọc Thanh					0	0%	Con ruột
4.3	Nguyễn Thành Đông					0	0%	Con rể
4.4	Nguyễn Thị Sánh					0	0%	Chị ruột
4.5	Nguyễn Nghĩa Hiệp					0	0%	Em ruột
4.6	Nguyễn Thành Ngọc					0	0%	Em ruột
4.7	Nguyễn Thị Ngọc Diệp					0	0%	Em ruột
4.8	Nguyễn Thị Ngọc Thu					0	0%	Em ruột
4.9	Nguyễn Ngọc Hồ					0	0%	Em ruột



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
4.10	Thạch Cao					0	0%	Anh rể
4.11	Nguyễn Văn Vẽ					0	0%	Em rể ông Nguyễn Văn Thiên
4.12	Võ Thị Thành					0	0%	Em dâu ông Nguyễn Văn Thiên
4.13	Nguyễn Thị Bé Hà					0	0%	Em dâu ông Nguyễn Văn Thiên
4.14	Công ty CP – Tổng công ty Nước – Môi trường Bình Dương					12,000,000	4%	Ông Nguyễn Văn Thiên là Chủ tịch HĐQT
4.15	Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Chánh Phú Hòa					0	0%	Ông Nguyễn Văn Thiên là Chủ tịch HĐQT
4.16	Công ty CP Cấp nước Gia Tân					0	0%	Ông Nguyễn Văn Thiên là Chủ tịch HĐQT
4.17	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai					0	0%	Ông Nguyễn Văn Thiên là TV HĐQT
4.18	Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ					0	0%	Ông Nguyễn Văn Thiên là TV HĐQT

014
 NG C
 SÁN
 AT N
 BINH
 C
 C
 AN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
5	Trần Việt Anh		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.1	Trần Bá Chức					0	0%	Cha ruột
5.2	Nguyễn Thị Thu Ngọc					0	0%	Mẹ ruột
5.3	Hà Thị Liên					0	0%	Mẹ vợ
5.4	Phương Thanh Nhung					0	0%	Vợ
5.5	Trần Phương Thành					0	0%	Con ruột
5.6	Trần Phương Thảo					0	0%	Con ruột
5.7	Trần Phương Phương					0	0%	Con ruột
5.8	Trần Việt Hà					0	0%	Em ruột
5.9	Trần Thị Kiều Trang					0	0%	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
5.10	Phan Tấn Đạt					0	0%	Em rể
5.11	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0%	Em dâu
5.12	Công ty CP SAM Holdings					24,000,000	8%	Ông Trần Việt Anh là TV HĐQT kiêm TGD
5.13	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ					0	0%	Ông Trần Việt Anh là Chủ tịch HĐQT
5.14	Công ty CP Công viên nước Đầm Sen					0	0%	Ông Trần Việt Anh là Chủ tịch HĐQT
5.15	Công ty CP Địa Ốc Sacom					0	0%	Ông Trần Việt Anh là TGD
6	Trần Hồng Khôi	0101039421, VNDIRECT	Thành viên HĐQT			5,500	0,0018%	
6.1	Trần Minh Toán					0	0%	Cha ruột
6.2	Trần Thị Chạng					0	0%	Mẹ ruột



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
6.3	Đoàn Thị Minh Hiệp					0	0%	Vợ
6.4	Trần Nhật Trung					0	0%	Con ruột
6.5	Trần Bảo Ngọc					0	0%	Con ruột
6.6	Trần Thị Hoa Lan	SSI: 079068 và 006C00 8341: ACBS				0	0%	Chị ruột
6.7	Trần Thanh Vũ					0	0%	Em ruột
6.8	Trần Thị Tuyết Mai	195489 : SSI và 002C04 2004: BSC				0	0%	Em ruột
6.9	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương					182,927,400	60.976%	Ông Trần Hồng Khôi là Trưởng phòng HC-NS
7	Nguyễn Ngọc Trường Long		Thành viên BKS			23.000	0.0077%	
7.1	Nguyễn Ngọc Tư					0	0%	Cha ruột



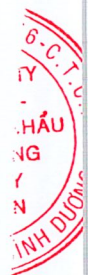
STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Võ Lệ Nga					0	0%	Mẹ ruột
7.3	Huỳnh Thị Ngọc Diệp					0	0%	Vợ
7.4	Nguyễn Huỳnh Gia Khánh					0	0%	Con ruột
7.5	Nguyễn Huỳnh Mỹ Kim					0	0%	Con ruột
7.6	Nguyễn Ngọc Mỹ Nhân					3.000	0.001 %	Chị ruột
7.7	Nguyễn Ngọc Mỹ Thương					0	0%	Em ruột
7.8	Nguyễn Ngọc Mỹ Nhi					0	0%	Em ruột
7.9	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương					182,927,400	60.976%	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long là Kiểm Soát viên
8	Lê Văn Minh		Thành viên BKS			0	0%	
8.1	Châu Thị Thảo					0	0%	Mẹ ruột

114
 G C C
 AN X
 NH
 NH I
 C O N
 C O
 N A

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Phan Thị Huệ					0	0%	Mẹ vợ
8.3	Nguyễn Thị Minh Hôn					0	0%	Vợ
8.4	Lê Đức Anh					0	0%	Con ruột
8.5	Lê Trung Nhật					0	0%	Con ruột
8.6	Lê Văn Việt					0	0%	Anh ruột
8.7	Lê Văn Thân					0	0%	Anh ruột
8.8	Lê Văn Trí					0	0%	Anh ruột
8.9	Lê Văn Cảnh					0	0%	Em ruột
8.10	Lê Thị Tuyết Nhung					0	0%	Em ruột
8.11	Lê Văn Hải					0	0%	Em ruột
8.12	Nguyễn Ngô Thu Trúc					0	0%	Chị dâu

316
 NG T
 UẤT
 AP K
 ĐUCH
 IG T
 PHẢ
 T-T

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
8.13	Vương Thị Bích Hường					0	0%	Chị dâu
8.14	Lê Thị Mỹ Loan					0	0%	Chị dâu
8.15	Phạm Thị Kim Oanh					0	0%	Em dâu
8.16	Dương Thị Rồi					0	0%	Em dâu
8.17	Võ Đình Chương					0	0%	Em rể
8.18	Công ty Cổ phần Địa ốc SACOM					0	0%	Ông Lê Văn Minh là Trưởng BKS
8.19	Công ty Cổ phần Dây và Cáp SACOM					0	0%	Ông Lê Văn Minh là TV HĐQT
8.20	Công ty Cổ phần SACOM - Tuyền Lâm					0	0%	Ông Lê Văn Minh là Trưởng BKS
8.21	Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản VICO Quảng Trị					0	0%	Ông Lê Văn Minh là GD Tài Chính
8.22	Công ty Cổ phần Liên doanh Cảng Quốc Tế Mỹ Thủy					0	0%	Ông Lê Văn Minh là Thành viên HĐQT kiêm GD Tài Chính



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9	Cao Hoàng Đê		Thành viên BKS			0	0%	
9.1	Cao Hoàng Vinh					0	0%	Cha ruột
9.2	Nguyễn Thị Ninh					0	0%	Mẹ ruột
9.3	Phạm Thị Xuân Hòa					15.000	0.005%	Vợ
9.4	Cao Minh Trí					0	0%	Con ruột
9.5	Cao Hoàng Thảo Vy					0	0%	Con ruột
9.6	Cao Hoàng Vương					0	0%	Em ruột
9.7	Cao Thị Hoàng Nga					0	0%	Em ruột
9.8	Cao Thị Hoàng Quyên					0	0%	Em ruột
9.9	Cao Thị Hoàng Trinh					0	0%	Em ruột
9.10	Cao Hoàng Toàn					0	0%	Em ruột



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9.11	Cao Hoàng Quốc					0	0%	Em ruột
9.12	Công ty CP Cấp nước Gia Tân, Thống Nhất, Đồng Nai					0	0%	Ông Cao Hoàng Đề là Kế toán trưởng
10	Nguyễn Thị Kim Phụng		Kế toán trưởng			7,000	0.0023%	
10.1	Nguyễn Văn Phụng					0	0%	Cha ruột
10.2	Ngô Thị Hè					0	0%	Mẹ ruột
10.3	Nguyễn Vũ Linh					0	0%	Anh ruột
10.4	Huỳnh Trọng Khanh					0	0%	Chồng
10.5	Huỳnh Đạt Du					0	0%	Con ruột
10.6	Huỳnh Đạt Dũng					0	0%	Con ruột
10.7	Công ty CP May Mặc Bình Dương					0	0%	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng là TV

01
 NG C
 AN
 T NH
 INH
 CÔ
 CÔ
 N A

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								BKS
10.8	Công ty CP Thương Mại Tổng Hợp Thuận An					0	0%	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng là Thành viên HĐQT
10.9	Công ty TNHH MTV Quốc Tế Protrade					0	0%	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng là Kiểm soát viên.
10.10	Công ty CP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào					0	0%	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng là Trưởng BKS
10.11	Công ty CP Hưng Vượng					0	0%	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng là TV. BKS
11.1	Lê Thị Thanh Thủy		Giám Đốc Pháp Lý			0	0%	
11.2	Lê Văn Hưởng					0	0%	Cha ruột
11.3	Mai Văn Vĩnh					0	0%	Chồng
11.4	Mai Duy Anh					0	0%	Con ruột

187
 CÔNG
 QUẢN
 ĐÁP K
 ĐƯỢC
 G T
 PHÁP
 T. B

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Lê Văn Đức					0	0%	Anh ruột
11.6	Lê Văn Trường					0	0%	Anh ruột
11.7	Lê Thị Thương					0	0%	Chị ruột
11.8	Lê Thị Hương					0	0%	Chị ruột
12	Huỳnh Quốc Huy		Người ủy quyền CBTT			35,200	0.012 %	
12.1	Huỳnh Công Phát					4000	0.0013%	Cha ruột
12.2	Nguyễn Thị Lộc					0	0%	Mẹ ruột
12.3	Phạm Nguyễn Thanh Vy					0	0%	Vợ
12.4	Huỳnh Phạm Ngân Anh					0	0%	Con ruột
12.5	Huỳnh Quốc Duy					0	0%	Em ruột

6-C
Y
HÀU
G
NH DƯ

